TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 16-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Bích Vân;

2. Ông Lộc Văn Chung.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 và Thông báo số 02/2024/TB-TA ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc chuyển ngày xét xử, đối với bị cáo:

Vi Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 10/10/1975 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H (đã chết) và bà Hà Thị C, sinh năm 1936; có vợ là Lộc Thị D, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt tại điểm cầu N tạm giữ Công an huyện L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 17/6/2024, tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Vi Văn T có

biểu hiện vi phạm pháp luật về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Vi Văn T có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy). Vi Văn T khai nhận chất bột màu trắng chứa trong gói giấy màu trắng bị lực lượng Công an phát hiện là ma tuý Heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại cơ quan điều tra Vi Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/06/2024, Vi Văn T nảy sinh ý định sử dụng mà túy nên đã một mình đi bộ từ nhà ở thôn T, xã T, huyện L đến khu vực thôn P, xã K, huyện L để đi mua ma túy. Khi đến khu vực dốc K thuộc thôn P, xã K, huyện L. Vi Văn T gặp một người đàn ông đang đứng ở cạnh đường (không rõ tên tuổi, địa chỉ), nhận thấy có đặc điểm giống người nghiện nên Vi Văn T đặt vấn đề hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng thì người đàn ông đồng ý, sau khi T đưa số tiền 100.000 đồng thì người đàn ông nhận tiền, rồi đưa tay vào trong túi quần lấy ra đưa cho Vi Văn T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, Vi Văn T đi bộ quay về nhà thì bị lực lượng Công an huyện L kiểm tra, bắt giữ, thu giữ gói ma túy Vi Văn T mua được cầm trên tay phải và đưa về trụ sở để xác minh, làm rõ sự việc như đã nêu ở trên.

Tại kết luận giám định số: 706/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng 0,104 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì ghi chữ "Đồ vật, tài liệu thu giữ khi bắt quả tang Vi Văn T ngày 17/6/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H1; chữ ký cùng tên của đồng chí Cao Trường M - Cán bộ Công an huyện L và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,086 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01(một) vỏ gói giấy (cũ).

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSLB ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ,

cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 17/6/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Vi Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,104 gam chất ma túy Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Vi Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện mục đích để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Tuy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân là người nghiện chất ma tuý.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,086 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ "Đồ vật, tài liệu thu giữ của Vi Văn T ngày 17/6/2024" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H1, chữ ký cùng tên của đồng chí Cao Trường M - Cán bộ Công an huyện L và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn T ngày 17/6/2024 tại khu vực thôn P, xã K, huyện L do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Vi Văn T là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,086 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ "*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Vi Văn T ngày 17/6/2024*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H1, chữ ký cùng tên của đồng chí Cao Trường M - Cán bộ Công an huyện L và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/8/2024).

4. Án phí: Bị cáo Vi Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thúy Huyền